

**Suất điện động của nguồn điện đặc trưng cho?**

- A. khả năng tích điện cho hai cực của nó.
- B. khả năng dự trữ điện tích của nguồn điện.
- C. khả năng thực hiện công của nguồn điện.
- D. khả năng tác dụng lực của nguồn điện.

**Đáp án đúng: C****Giải thích:** Suất điện động đặt trưng cho khả năng thực hiện công của nguồn điện.**Lý thuyết tham khảo****1. Công của nguồn điện**

Công của các lực lạ thực hiện làm dịch chuyển các điện tích qua nguồn được gọi là công của nguồn điện.

Nguồn điện là một nguồn năng lượng vì nó có khả năng thực hiện công khi dịch chuyển các điện tích dương bên trong nguồn điện ngược chiều điện trường hoặc dịch chuyển các điện tích âm bên trong nguồn điện cùng chiều điện trường.

**2. Suất điện động của nguồn điện.**

**a) Định nghĩa:** Suất điện động  $\xi$  của một nguồn điện là đại lượng đặc trưng cho khả năng thực hiện công của nguồn điện và được đo bằng thương số giữa công  $A$  của lực lạ thực hiện dịch chuyển một điện tích  $q$  ngược chiều điện trường và độ lớn của điện tích  $q$  đó.

**b) Công thức:**  $\xi = A/q$  (7.3)

**c) Đơn vị.** Từ định nghĩa và công thức (7.3), ta thấy suất điện động có cùng đơn vị với hiệu điện thế và hiệu điện thế là Vôn (V):

$$1V = 1J/1C$$

Số vôn ghi trên mỗi nguồn điện cho biết trị số của suất điện động của nguồn điện đó. Như đã biết số vôn này cũng là giá trị của hiệu điện thế giữa hai đầu của nguồn điện khi mạch hở. Vì vậy, suất điện động của nguồn điện có giá trị bằng hiệu điện thế giữa hai cực của nó khi mạch hở.

Trong mạch điện kín, dòng điện chạy qua mạch ngoài và cả mạch trong.

Như vậy, nguồn điện cũng là một vật dẫn và cũng có điện trở. Điện trở này được gọi là điện trở trong của nguồn điện. Vì vậy mỗi nguồn điện được đặc trưng bằng suất điện động  $\xi$  và điện trở trong  $r$  của nó.